

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam Khóa IX kỳ họp thứ 22 về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 110/TTr-STC ngày 25/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh Khóa IX kỳ họp thứ 22 về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực giáo dục, y tế

a) Đầu tư xây dựng, mở rộng trường học, trung tâm đào tạo, dạy nghề, dạy nghề chất lượng cao.

b) Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, hệ thống y tế cộng đồng; mua sắm máy móc, trang thiết bị y tế.

2. Lĩnh vực công nghiệp

a) Đầu tư xây dựng các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

b) Các dự án sản xuất công nghiệp, công nghiệp công nghệ cao, nhà xưởng trong các khu, cụm công nghiệp.

3. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngư nghiệp, lâm nghiệp

a) Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, khu nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với phát triển du lịch; các dự án thuộc chương trình OCOP.

b) Đầu tư xây dựng dự án bảo vệ sản xuất ngư nghiệp; xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển ngư nghiệp, kinh tế biển, hậu cần nghề biển.

c) Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển lâm nghiệp, dự án trồng rừng, dự án bảo vệ sản xuất lâm nghiệp, phát triển cây nguyên liệu, dược liệu.

4. Lĩnh vực môi trường, năng lượng, công nghệ thông tin

a) Đầu tư hệ thống xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.

b) Đầu tư phát triển hạ tầng điện, chuyển đổi số.

c) Đầu tư, mở rộng hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước.

d) Di chuyển, sắp xếp các khu nghỉ trang.

5. Lĩnh vực nhà ở

a) Đầu tư xây dựng các dự án chợ gắn với việc tạo lập các khu dân cư; đầu tư các dự án khu phố chợ (cấp 2, cấp 3); đầu tư xây dựng và chỉnh trang hoàn chỉnh hạ tầng các khu tái định cư, khu dân cư; các dự án xây dựng các khu dân cư kết hợp tái định cư và khai thác quỹ đất (Quỹ Phát triển đất, Quỹ Đầu tư phát triển, ngân sách các cấp).

b) Đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...).

6. Lĩnh vực văn hóa, du lịch, thương mại

a) Đầu tư xây dựng, cải tạo khu nghỉ dưỡng ven biển với các sản phẩm đặc thù gắn với du lịch - công nghiệp sạch, du lịch - nông nghiệp sạch và bảo vệ môi trường, khu di tích lịch sử tại địa phương, khu du lịch cộng đồng.

b) Đầu tư xây dựng, mở rộng siêu thị, chợ, trung tâm thương mại - dịch vụ.

7. Lĩnh vực giao thông: Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng, vận tải hành khách theo tuyến cố định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam:

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; căn cứ chủ trương, định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng năm, từng thời kỳ để xây dựng kế hoạch đầu tư, cho vay phát huy hiệu quả sử dụng vốn; đồng thời có giải pháp huy động nguồn lực, quảng bá, xúc tiến tìm kiếm dự án; chú trọng đối tượng đầu tư, vay vốn thuộc các huyện miền núi, vùng địa bàn khó khăn; lưu ý khâu thẩm định, lựa chọn danh mục đầu tư, cho vay phù hợp khả năng nguồn lực, quy mô hoạt động và đảm bảo bảo toàn nguồn vốn của Quỹ.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có nhu cầu bổ sung hoặc điều chỉnh danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay, Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam

phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ theo đúng thủ tục trình tự quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Quảng Nam và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH. HĐND tỉnh;
- Các PCVP và các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang

Nguyễn Hồng Quang